

Số: 064-22/TB-DSG-ĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2022

THÔNG BÁO

V/V NÂNG CAO NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ CỦA NGƯỜI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

(A) Cơ sở pháp lý:

- + Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;
- + Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) về việc ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- + Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/03/2021 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;
- + Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/06/2021 của Bộ GD&ĐT về việc Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
- + Đề án số 29-22/DA-DSG-ĐT ngày 18/02/2022 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn về việc xây dựng lộ trình nâng cao năng lực ngoại ngữ của người tốt nghiệp trình độ đại học.

(B) Mục tiêu:

- + Nâng cao chất lượng đào tạo;
- + Đáp ứng chuẩn chương trình đào tạo trình độ đại học;
- + Đáp ứng chuẩn đầu ra ngoại ngữ của người tốt nghiệp trình độ đại học;
- + Người học có nhiều cơ hội học tập và cơ hội nghề nghiệp hơn sau khi tốt nghiệp.

(C) Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, điều kiện tốt nghiệp, tóm tắt lộ trình tổ chức thực hiện:

1. **Xác định ngoại ngữ là Tiếng Anh khi xây dựng chuẩn đầu ra:**

- Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn chọn Tiếng Anh là ngoại ngữ thứ nhất để giảng dạy trong chương trình đào tạo các ngành không chuyên ngữ. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ được xây dựng trên ngôn ngữ chính là Tiếng Anh. Sau đây, có thể hiểu, hay gọi chuẩn đầu ra ngoại ngữ là chuẩn đầu ra Tiếng Anh.
- Chuẩn đầu ra Tiếng Anh của người tốt nghiệp trình độ đại học được xác định tương đương Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Khung NLNNVN).

2. **Chuẩn đầu ra Tiếng Anh tương đương khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được xét tương đương với các chứng chỉ ngoại ngữ: (xem chi tiết trong phụ lục kèm Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)**

Khung NLNN VN	CEFR	IELTS	TOEIC	TOEFL ITP	TOEFL CBT	TOEFL IBT	Cambridge English
BẬC 1	A1	1.0 - 2.5	255	347	60	19	80 - <140
BẬC 2	A2	3.0 - 3.5	400	400	96	40	KET: 120 - <140
BẬC 3	B1	4.0 - 5.0	450	450	133	45 - 60	PET: 140 - <160
BẬC 4	B2	5.5 - 6.5	600	500	173	61 - 79	FCE: 160 - <180

Khung NLNN VN	CEFR	IELTS	TOEIC	TOEFL ITP	TOEFL CBT	TOEFL IBT	Cambridge English
BẬC 5	C1	7.0 - 8.0	850	550	213	80 - 99	CAE: 180 - <200
BẬC 6	C2	8.5 - 9.0	910+	600	250	100	CPE: 200 - 230

- + Người tốt nghiệp trình độ đại học cần đạt trình độ ngoại tương đương Bậc 3/6 trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Khung NLNNVN) tương đương chứng chỉ B1 theo khung tham chiếu chung Châu Âu (CEFR).
- + CEFR, viết tắt cho Common European Framework of Reference. CEFR - Khung tham chiếu ngôn ngữ chung Châu Âu là một tiêu chuẩn được quốc tế công nhận để mô tả mức độ thông thạo ngôn ngữ. CEFR được chấp nhận rộng rãi ở khắp Châu Âu và ngày càng phổ biến trên toàn thế giới. Trong đó: A1 và A2 – Sơ cấp bậc 1 và 2; B1 và B2 – Trung cấp bậc 1 và 2; C1 và C2 – Cao cấp bậc 1 và 2.
- + IELTS, viết tắt cho International English Language Testing System. IELTS là cuộc thi kiểm tra trình độ thông thạo Anh ngữ phổ biến trên thế giới cho mục đích học tập, làm việc và định cư. Hiện có hai dạng bài thi IELTS: IELTS học thuật (IELTS Academic) hoặc IELTS tổng quát (IELTS General, hay IELTS General Training).
- + TOEIC, viết tắt của Test of English for International Communication. Đây là bài kiểm tra năng lực Tiếng Anh quốc tế của ETS, viết tắt của Educational Testing Service, hay là Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ.
- + TOEFL, viết tắt Test Of English as a Foreign Language. Các dạng bài thi TOEFL: TOEFL iBT; TOEFL CBT; và TOEFL PBT.
- + Cambridge English Qualifications là các kỳ thi chuyên sâu. Mỗi kỳ thi tập trung vào một cấp độ của khung đánh giá trình độ ngôn ngữ của cộng đồng chung Châu Âu (CEFR); là thước đo trình độ của người học được công nhận trên toàn cầu; Trong đó, chứng chỉ PET, hay còn gọi là B1 Preliminary là chứng chỉ trình độ trung cấp dành cho những người đã nắm vững các kiến thức cơ bản về Tiếng Anh và hiện tại có các kỹ năng ngôn ngữ thực hành để sử dụng hàng ngày

3. Tóm tắt lộ trình thực hiện theo khóa tuyển sinh của trường:

	Khóa 2019	Khóa 2020	Khóa 2021	Khóa 2022
Chuẩn đầu ra ngoại ngữ - Tiếng Anh	Tương đương Bậc 3/6 khung NLNNVN	Tương đương Bậc 3/6 khung NLNNVN	Tương đương Bậc 3/6 khung NLNNVN	Tương đương Bậc 3/6 khung NLNNVN
Điều kiện tốt nghiệp	+ Sinh viên hoàn thành 04 học phần Tiếng Anh trong chương trình đào tạo. + Sinh viên tham dự và đạt yêu cầu kỳ thi xét tương đương Bậc 3/6 do trường tổ chức; hoặc, sinh viên nộp chứng chỉ tiếng Anh xét tương đương Bậc 3/6 khung NNNNVN quy định tại Mục C.2	+ Sinh viên hoàn thành 04 học phần Tiếng Anh trong chương trình đào tạo. + Sinh viên tham dự và đạt yêu cầu kỳ thi xét tương đương Bậc 3/6 do trường tổ chức; hoặc, sinh viên nộp chứng chỉ tiếng Anh xét tương đương Bậc 3/6 khung NNNNVN quy định tại Mục C.2	+ Sinh viên hoàn thành 04 học phần Tiếng Anh trong chương trình đào tạo. + Sinh viên tham dự và đạt yêu cầu kỳ thi xét tương đương Bậc 3/6 do trường tổ chức; hoặc, sinh viên nộp chứng chỉ tiếng Anh xét tương đương Bậc 3/6 khung NNNNVN quy định tại Mục C.2	+ Sinh viên hoàn thành 04 học phần Tiếng Anh trong chương trình đào tạo. + Sinh viên nộp chứng chỉ Tiếng Anh tương đương Bậc 3/6 khung NLNNVN quy định tại Mục C.2. Chứng chỉ có thể là: B1; TOEIC 450; IELTS 4.5; ...
Tổ chức thực hiện	Bước 01 + Tổ chức lớp Tiếng Anh 01; 02; 03 và 04 theo lộ trình A. Bước 02	Bước 01 + Tổ chức lớp Tiếng Anh 01; 02; 03 và 04 theo lộ trình A. Bước 02	Bước 01 + Tổ chức lớp Tiếng Anh 01; 02; 03 và 04 theo lộ trình A. Bước 02	Bước 01 + Tổ chức lớp Tiếng Anh 01; 02; 03 và 04 theo lộ trình B. Bước 02

	Khóa 2019	Khóa 2020	Khóa 2021	Khóa 2022
	<ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức lớp ôn tập thi cuối khóa Tiếng Anh xét tương đương Bậc 3/6. + Tổ chức thi cuối mỗi học kỳ 01 lần/01 kỳ. + Hoặc, sinh viên tự học, đăng ký thi tại các trung tâm khảo thí, đạt yêu cầu và nộp chứng chỉ xét tương đương Bậc 3/6 	<ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức lớp ôn tập thi cuối khóa Tiếng Anh xét tương đương Bậc 3/6. + Tổ chức thi cuối mỗi học kỳ 01 lần/01 kỳ. + Hoặc, sinh viên tự học, đăng ký thi tại các trung tâm khảo thí, đạt yêu cầu và nộp chứng chỉ xét tương đương Bậc 3/6 	<ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức lớp ôn tập thi cuối khóa Tiếng Anh xét tương đương Bậc 3/6. + Tổ chức thi cuối mỗi học kỳ 01 lần/01 kỳ. + Hoặc, sinh viên tự học, đăng ký thi tại các trung tâm khảo thí, đạt yêu cầu và nộp chứng chỉ xét tương đương Bậc 3/6 	<ul style="list-style-type: none"> + Liên kết với các trung tâm khảo thí, tổ chức lớp học và thi lấy chứng chỉ: B1 hay Toeic ≥ 450 (tùy chọn). Hỗ trợ sinh viên đăng ký dự thi lấy chứng chỉ. + Hoặc, sinh viên tự học, đăng ký thi tại các trung tâm khảo thí, đạt yêu cầu và nộp chứng chỉ xét tương đương Bậc 3/6
Xét tương đương với ngoại ngữ khác.	Xét tương đương với ngoại ngữ khác Tiếng Anh (nộp chứng chỉ để được xét). Ngoại ngữ khác không được xét thay thế môn học Tiếng Anh trong chương trình đào tạo.	Xét tương đương với ngoại ngữ khác Tiếng Anh (nộp chứng chỉ để được xét). Ngoại ngữ khác không được xét thay thế môn học Tiếng Anh trong chương trình đào tạo.	Xét tương đương với ngoại ngữ khác Tiếng Anh (nộp chứng chỉ để được xét). Ngoại ngữ khác không được xét thay thế môn học Tiếng Anh trong chương trình đào tạo.	Xét tương đương với ngoại ngữ khác Tiếng Anh (nộp chứng chỉ để được xét). Ngoại ngữ khác không được xét thay thế môn học Tiếng Anh trong chương trình đào tạo.

(D) Kế hoạch thực hiện cho các khóa sinh viên Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn

1. Đối với khóa 2019, khóa 2020 và 2021

a. Yêu cầu đối với khóa 2019, khóa 2020 và 2021

- + Chuẩn đầu ra Tiếng Anh tương đương Bậc 3/6 khung NLNNVN.
- + Kết thúc khóa học, sinh viên tham dự kỳ thi cuối khóa môn Tiếng Anh xét tương đương Bậc 3/6 – Kỳ thi do nhà trường tổ chức và cấp giấy chứng nhận.
- + Hoặc, sinh viên ôn tập, thi và lấy chứng chỉ Tiếng Anh tương đương bậc 3/6 (chứng chỉ quốc tế Toeic, Ielts, Toefl; hoặc chứng chỉ B1 của VSTEP) để nộp cho nhà trường.

b. Tổ chức thực hiện cho các khóa 2019, khóa 2020 và 2021

- + Tổ chức giảng dạy Tiếng Anh 01; 02; 03 và 04 – Tiếng Anh tổng quát trong chương trình đào tạo – Lộ trình A
 - Tín chỉ: 02 tín chỉ/học phần; 15 tiết lý thuyết + 30 tiết bài tập, thảo luận.
 - Bài thi cuối kỳ theo định dạng đề thi TOEIC.
- + Tổ chức ôn tập và thi cuối khóa Tiếng Anh để xét tương đương Bậc 3/6.
 - Tổ chức kỳ thi cuối khóa môn Tiếng Anh xét tương đương Bậc 3/6 – Kỳ thi do trường tổ chức và cấp giấy chứng nhận.
 - Tổ chức định kỳ 01 lần/01 học kỳ vào thời điểm giữa kỳ, hoặc cuối kỳ.
- + Ngoài ra, sinh viên ôn tập, thi và lấy chứng chỉ Tiếng Anh tương đương bậc 3/6 (chứng chỉ quốc tế Toeic, Ielts, Toefl; hoặc chứng chỉ B1 của VSTEP) để nộp cho nhà trường trước thời điểm xét công nhận tốt nghiệp ít nhất 02 tuần (10 ngày làm việc)

2. Đối với khóa 2022:

a. Yêu cầu đối với khóa 2022

- + Chuẩn đầu ra Tiếng Anh tương đương Bậc 3/6 khung NLNNVN.

- + Kết thúc khóa học, trước thời điểm xét công nhận tốt nghiệp ít nhất 02 tuần (10 ngày làm việc), sinh viên có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ GD&ĐT công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành Ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình học được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài.
- + Áp dụng cụ thể với Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn, đối với chứng chỉ Tiếng Anh tương đương Bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, sinh viên có thể lựa chọn kỳ thi lấy chứng chỉ để nộp trong số những trường hợp sau:
 - Sinh viên có thể chọn kỳ thi cấp chứng chỉ quốc tế: IELTS, TOEIC, TOEFL ITP, TOEFL CBT, TOEFL IBT, hoặc Cambridge English để lấy chứng chỉ xét tương đương Bậc 3/6. Đối với TOEIC, nhà trường sử dụng chứng chỉ TOEIC hai kỹ năng (nghe và đọc hiểu) làm chuẩn đầu ra.
 - Hoặc, sinh viên có thể chọn kỳ thi của cơ sở giáo dục trong nước được Bộ GD&ĐT cấp phép cho cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (VSTEP)
- + Thời hạn nộp chứng chỉ: Tối đa là 03 năm sau ngày kết thúc thời gian học chính khóa và kéo dài (04 năm chính khóa + 02 năm kéo dài + 03 năm bổ sung chứng chỉ Tiếng Anh).
- + Chứng chỉ còn trong hạn sử dụng (02 năm).

b. Tổ chức thực hiện cho khóa 2022:

- + Tổ chức giảng dạy Tiếng Anh 01; 02; 03; và 04 trong chương trình đào tạo. Nội dung môn học được điều chỉnh theo hướng luyện tập cho bài thi TOEIC – Lộ trình B.
 - Tiếng Anh 01 và 02: Tiếng Anh tổng quát.
 - *Tin chỉ: 02 tin chỉ/học phần; 15 tiết lý thuyết + 30 tiết bài tập, thảo luận.*
 - *Bài thi cuối kỳ theo định dạng đề thi TOEIC.*
 - Tiếng Anh 03 và 04: Tiếng Anh ôn luyện theo định dạng bài thi TOEIC.
 - *Học trực tiếp có hướng dẫn tại phòng LAB 30 sinh viên/lớp.*
 - *Kết hợp tự học bằng các tài khoản ôn luyện trực tuyến - TOEIC Online (TOEIC OLPC) do IIG Việt Nam cung cấp.*
- + Trong quá trình học tập, sinh viên khóa 2022 có thể đăng ký ôn tập trong; hoặc ngoài trường để thi lấy chứng chỉ Tiếng Anh. Chi tiết việc tổ chức lớp ôn luyện tại trường sẽ trình bày tại Phần F; chủ yếu tập trung tổ chức cho sinh viên ôn thi lấy chứng chỉ TOEIC \geq 450 (ETS), hoặc B1 (VSTEP).
- + Thời hạn nộp chứng chỉ được quy định tại Mục D.2.a

(E) Tổ chức lớp ôn luyện thi lấy chứng nhận, chứng chỉ ngoại ngữ:

1. Tổ chức ôn tập và thi cuối khóa Tiếng Anh để xét tương đương Bậc 3/6: Kỳ thi do nhà trường tổ chức, cấp chứng nhận xét tương đương áp dụng cho các khóa 2019, 2020 và 2021. Thực hiện từ học kỳ 1 năm học 2022 – 2023.
2. Kết hợp với IIG Việt Nam tổ chức lớp ôn luyện thi TOEIC: Kỳ thi do IIG tổ chức, cấp chứng chỉ TOEIC áp dụng cho khóa 2022 và các khóa khác (nếu sinh viên có nguyện vọng tham gia). Chi tiết mở lớp thông báo sau.
3. Ngoài ra, nhà trường sẽ liên hệ với trung tâm ngoại ngữ, hay trường đại học được cấp phép tổ chức thi lấy chứng chỉ B1, B2 khung NLNNVN (VSTEP) để hỗ trợ sinh viên đăng ký thi lấy

chứng chỉ. Trường hợp cần thiết nhà trường tổ chức lớp học, rèn luyện để sinh viên thi lấy chứng chỉ. Chi tiết mở lớp thông báo sau.

(F) Điều kiện xét miễn học 04 học phần Tiếng Anh:

1. Chương trình đào tạo ngành có 04 học phần Tiếng Anh, phân bổ từ học kỳ 1 đến học kỳ 4. Sinh viên được xét tương đương, miễn học 04 học phần Tiếng Anh (Tiếng Anh 1 đến Tiếng Anh 4) khi đạt các chứng chỉ ngoại ngữ theo bảng tham chiếu quy đổi sau:

TOEIC	TOELF	IELTS
Listening & Reading \geq 600 Speaking \geq 100	ITP \geq 500 CBT \geq 173 iBT \geq 61	IELTS \geq 5.0

2. Sinh viên có nhu cầu xét tương đương miễn học phải làm đơn xin xét tương đương miễn học và nộp kèm bản sao chứng chỉ tiếng Anh (sao y công chứng) tại Phòng Đào tạo. Thời hạn nộp: chậm nhất là tuần thứ nhất của thời khóa biểu lớp - môn học Tiếng Anh xin xét miễn học.
3. Lưu ý:
 - + Chỉ xét miễn học khi sinh viên nộp chứng chỉ Tiếng Anh, không xét miễn học 04 học phần Tiếng Anh khi sinh viên nộp chứng chỉ ngoại ngữ khác Tiếng Anh.
 - + Chứng chỉ phải còn hạn sử dụng tính đến thời điểm xét tương đương, miễn học. Thời hạn chứng chỉ: 02 năm.

Trên đây là thông báo về việc nâng cao năng lực ngoại ngữ của người tốt nghiệp trình độ đại học đáp ứng chuẩn đầu ra.



PGS. TS. Cao Hào Thi